TOÀ ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ VIỆT YÊN **TỈNH BẮC GIANG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập –Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 24/2025/HS-ST
Ngày: 25-02-2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ VIỆT YÊN, TỈNH BẮC GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Nguyễn Thị Vân

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Hoàng Văn Tấn
2. Bà Dương Thị Hoa

- Thư ký phiên toà: Ông Nguyễn Xuân Ánh- Thư ký Toà án nhân dân thị xã Việt Yên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Việt Yên tham gia phiên tòa: Ông Ong Văn Chúc- Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 02 năm 2025 tại Trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Việt Yên, tỉnh Bắc Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 28/2025/TLST- HS ngày 24 tháng 01 năm 2025 theo Q định đưa vụ án ra xét xử số 18/2025/QĐXXST-HS ngày 10 tháng 02 năm 2025 đối với các bị cáo:

1. Vi Văn Q, sinh năm 1994; Giới tính: Nam; Tên gọi khác: Không; Nơi cư trú: Thôn Kéo Giềng, xã Quang Trung, huyện Bình Gia, tỉnh Lạng Sơn; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Nùng; Tôn giáo: Không; Đảng, đoàn thể, chính quyền: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 10/12; Con ông: Vi Văn Chạnh; Con bà: Lăng Thị Chắp; Gia đình có 03 anh chị em, bị cáo là thứ ba trong gia đình; Vợ: Triệu Thị L; Bị cáo có 02 con, con lớn sinh năm 2016, con nhỏ sinh năm 2021; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị bắt quả tang, tạm giữ, tạm giam từ ngày 06/9/2024 đến nay; Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Bắc Giang (có mặt).

2. Lục Văn H, sinh năm 1998; Giới tính: Nam; Tên gọi khác: Không; Nơi cư trú: Xóm Bo Nặm, xã Đình Phong, huyện Trùng Khánh, tỉnh Cao Bằng; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Nùng; Tôn giáo: Không; Đảng, đoàn thể, chính quyền: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 5/12; Con ông: Lục Văn Tư (đã chết); Con bà: Nông Thị Nhỏ (đã chết); Gia đình có 02 anh em, bị cáo là con thứ nhất; Vợ: Hoàng Thị Liệu (đã ly hôn); Con: Bị cáo có 01 con sinh năm 2017; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị bắt quả tang, bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 06/9/2024 đến nay; Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Bắc Giang (có mặt).

**** Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:***

1. Anh Nông Xuân T, sinh năm 1998 (vắng mặt)

Nơi cư trú: Tổ dân phố Đồng Trũng, thị trấn Hùng Sơn, huyện Đại Từ, tỉnh Thái Nguyên.

2. Anh Thân Văn H, sinh năm 1978 (vắng mặt)

Nơi cư trú: Tổ dân phố Thượng Phúc, phường Tăng Tiến, thị xã Việt Yên, tỉnh Bắc Giang

3. Anh Hà Văn T, sinh năm 1987 (vắng mặt)

Nơi cư trú: Thôn Gia, xã Thái Đào, huyện Lạng Giang, tỉnh Bắc Giang

4. Chị Triệu Thị L, sinh năm 1997 (có mặt)

Nơi cư trú: Thôn Kéo Giểng, xã Quang Trung, huyện Bình Gia, tỉnh Lạng Sơn

**** Người làm chứng:*** Anh Triệu Anh T, sinh năm 1997 (vắng mặt)

Nơi cư trú: Thôn Khun Đút, xã Vạn Linh, huyện Chi Lăng, tỉnh Lạng Sơn

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 13 giờ 05 phút ngày 06/9/2024, tại căn lều trên bờ mương cạnh Khu công nghiệp Việt Hàn, thuộc địa phận tổ dân phố My Điền 2, phường Nếnh, thị xã Việt Yên, tỉnh Bắc Giang, Phòng Cảnh sát tội phạm về ma túy Công an tỉnh Bắc Giang phát hiện bắt quả tang các bị cáo Vi Văn Q và Lục Văn H có hành vi bán trái phép chất ma túy cho Nông Xuân T, sinh năm 1988, trú tại tổ dân phố Đồng Trũng, thị trấn Hùng Sơn, huyện Đại Từ, tỉnh Thái Nguyên; Thân Văn H, sinh năm 1978, trú tại tổ dân phố Thượng Phúc, phường Tăng Tiếng, thị xã Việt Yên, tỉnh Bắc Giang; Hà Văn T, sinh năm 1987, trú tại thôn Gia, xã Thái Đào, huyện Lạng Giang, tỉnh Bắc Giang.

Tang vật thu giữ: Thu trên nền đất bên ngoài cạnh căn lều: 01 túi ni lon màu trắng, bên trong đựng 27 gói giấy bạc màu vàng đều chứa chất cục bột màu trắng nghi là ma túy Heroine do Q vứt khi bị bắt, được niêm phong trong phong bì ký hiệu "QT Q". Thu trong ví da nhãn hiệu "Montblanc của Nông Xuân T: 01 gói giấy bạc, mặt ngoài màu vàng, mặt trong màu trắng bên trong đựng chất cục bột màu trắng nghi là ma tuý Heroine, được niêm phong trong phong bỳ ký hiệu "QT T". Thu giữ bên trong túi quần phía trước bên trái đang mặc của Lục Văn H 01 gói giấy bạc, mặt ngoài màu vàng, mặt trong màu trắng bên trong đựng chất cục bột màu trắng nghi là ma tuý Heroine, được niêm phong trong phong bì ký hiệu "QT H". Thu giữ của Hà Văn T, do T tự giao nộp: 01 mảnh giấy bạc, hai mặt đều màu trắng bạc, trên một mặt có chất bám dính màu nâu đen nghi là ma tuý được niêm phong trong bì ký hiệu "QT T". Thu giữ của Thân Văn H, do H tự giao nộp: 01 mảnh giấy bạc, hai mặt đều màu trắng bạc, trên một mặt có chất bám dính màu nâu đen nghi là ma tuý được niêm phong trong phong bì ký hiệu "QT H".

Ngoài ra còn thu giữ của Q: Số tiền 100.000 đồng, được niêm phong trong phong bì ký hiệu "Tiền Q"; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone có seri:

R6NX7Y75QL, lắp sim số 0374.981.566; 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Exciter BKS 97B2-116.65, số khung: RLCUG06110JY679834, số máy: G3D4E707558; Nông Xuân T: 01 ví da màu đen nhãn hiệu "Montblanc", 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone có số seri: PNPZ72MTN72R, lắp sim số: 0978.663.531.

Phòng Cảnh sát tội phạm về ma túy Công an tỉnh Bắc Giang đã sử dụng que test kiểm tra việc sử dụng chất ma túy đối với H, T, T, Q, H, kết quả toàn bộ đều dương tính với chất ma túy Heroin.

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Bắc Giang tiến hành khám nghiệm hiện T vụ án tại căn lều nêu trên và khám xét khẩn cấp nơi ở Vi Văn Q thuê trọ tại phòng trọ 403 xóm Giá, xã Nội Hoàng, huyện Yên Dũng (nay là tổ dân phố Giá, phường Nội Hoàng, thành phố Bắc Giang) tỉnh Bắc Giang. Kết quả khám nghiệm hiện T thu giữ trong căn lều 01 chiếc kéo sắt có cán màu tím, thu tại phòng trọ 01 cân điện tử màu đen để dưới gầm giường của Q.

Ngày 06/9/2024, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Bắc Giang trưng cầu Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Bắc Giang giám định chất ma túy đối với tang vật nghi là ma túy thu giữ khi bắt quả tang.

Tại bản kết luận giám định số 1955 ngày 12/9/2024 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Giang kết luận:

Chất cục bột màu trắng đựng trong 01 gói giấy bạc có mặt ngoài màu vàng, mặt trong màu trắng trong phong bì ký hiệu "QT T" là ma túy, có khối lượng 0,055 gam, loại Heroine.

Chất cục bột màu trắng đựng trong 01 gói giấy bạc có mặt ngoài màu vàng, mặt trong màu trắng trong phong bì ký hiệu "QT H" là ma túy, có khối lượng 0,072 gam, loại Heroine.

Chất cục bột màu trắng đựng trong 27 gói giấy bạc có mặt ngoài màu vàng, mặt trong màu trắng đựng trong 01 túi nilon màu trắng một đầu có rãnh khóa nhựa, viền màu đỏ trong phong bì ký hiệu "QT Q" là ma túy, có tổng khối lượng 2,060 gam, loại Heroine.

Chất màu đen bám dính trên một mặt 01 mảnh giấy bạc có hai mặt màu trắng bạc trong phong bì ký hiệu "QT T" là ma túy, loại Heroin, không xác định được khối lượng.

Chất màu đen bám dính trên một mặt 01 mảnh giấy bạc có hai mặt màu trắng bạc trong phong bì ký hiệu "QT H" là là ma túy, loại Heroin, không xác định được khối lượng.

Ngày 11/9/2024, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Bắc Giang kiểm tra 02 điện thoại di động thu giữ trên, kết quả không có tài liệu gì liên quan đến hành vi mua, bán trái phép chất ma túy.

Quá trình điều tra, các bị cáo và đối tượng sử dụng ma túy khai nhận: Vi Văn Q và Lục Văn H là người sử dụng ma túy, không có việc làm. Q ở trọ tại tại phòng trọ 403 xóm Giá, xã Nội Hoàng, huyện Yên Dũng (nay là tổ dân phố Giá, phường Nội Hoàng, thành phố Bắc Giang), tỉnh Bắc Giang, còn H sống lang thang tại thị xã Việt

Yên. Khoảng đầu tháng 9/2024, phát hiện lều tạm bằng vải bạt trên bờ mương cạnh Khu công nghiệp Việt Hàn, thuộc địa phận tổ dân phố My Điền 2, phường Nếnh, thị xã Việt Yên, tỉnh Bắc Giang đang bỏ hoang, không có người ở nên Q nảy sinh ý định đến ở và mua ma túy đem về đây bán. Ngày 04/9/2024, khi Q đang ở căn lều thì Lục Văn H đến hỏi mua ma tuý thì Q không có ma tuý bán. Q bảo H ở lại căn lều để bán ma túy thuê cho Q, nhưng không phân rõ nhiệm vụ cụ thể làm gì, mỗi ngày Q trả công cho H 01 gói ma tuý/01ngày và nuôi ăn hàng ngày, H đồng ý. Chiều tối ngày 05/9/2024, Q tự đi một mình đến khu vực bãi rác thuộc khu vực tổ dân phố My Điền 2, phường Nếnh, thị xã Việt Yên, tỉnh Bắc Giang tìm mua ma tuý Heroine để bán. Tại đây, Q gặp và mua của một người đàn ông không biết họ tên, địa chỉ, mặt đeo khẩu trang 2.500.000 đồng ma tuý Heroine. Người đàn ông bán ma túy cầm tiền rồi đưa cho Q một túi ni lon màu trắng một đầu có rãnh khóa nhựa, bên trong có 20 gói giấy bạc có một mặt màu vàng, một mặt màu trắng (loại giấy lót trong bao thuốc lá) tất cả các gói giấy đều chứa ma tuý Heroine. Sau khi mua được ma túy Q mang về căn lều để tìm cách bán. Thấy trong lều không có ai, Q bỏ túi ni lon đựng ma túy mua được ra, rồi dùng kéo sắt cắt giấy bạc trong bao thuốc lá chia từ 20 gói ma tuý thành 30 gói ma túy, để bán với giá 200.000 đồng/01 gói, không nói số lượng ma túy cho H biết. Khoảng 11 giờ ngày 06/9/2024, trong lúc ở lều, Q san một ít ma túy trong gói ma túy ra tự sử dụng. Sau đó có anh Triệu Anh T, sinh năm 1997, trú tại Thôn Khun Đút, xã Vạn Linh, huyện Chi Lăng, tỉnh Lạng Sơn đến lều ngồi chơi và H đến bán ma túy thuê cho Q nhưng không nói cho anh T biết. Khoảng 12 giờ 30 phút cùng ngày, khi anh T đang nằm ngủ trong lều, còn Q, H vẫn thức thì có Nông Xuân T, sinh năm 1988, trú tại tổ dân phố Đồng Trũng, thị trấn Hùng Sơn, huyện Đại Từ, tỉnh Thái Nguyên đến mua ma túy. T gặp và bảo Q bán cho 200.000 đồng ma tuý Heroine, thì Q đồng ý. Q cần tiền rồi đưa cho T 01 gói ma tuý Heroine. T cầm gói ma tuý mua được đi ra phía sau lều tự sử dụng một phần ma túy, số ma túy còn lại T cất giấu trong ví da của T, mục đích để sử dụng dần. Sử dụng ma túy xong, T đi vào lều ngồi chơi, uống nước. Đến khoảng 13 giờ ngày 06/9/2024, khi T, H, Q, T đang ở trong lều thì lần lượt có Thân Văn H, sinh năm 1978, trú tại tổ dân phố Thượng Phúc, phường Tăng Tiến, thị xã Việt Yên, tỉnh Bắc Giang và Hà Văn T, sinh năm 1987, trú tại Thôn Gia, xã Thái Đào, huyện Lạng Giang, tỉnh Bắc Giang đến căn lều tìm mua ma túy. H bảo H bán cho 01 gói ma túy Heroine, đồng thời đưa 200.000 đồng cho H. H cầm tiền rồi đưa lại cho Q. Q cầm tiền rồi lấy 01 gói ma túy trong túi ni lon đưa cho H, H cầm gói ma túy đưa cho H. Tiếp đó, H đi ra khu vực đất trống sau căn lều để sử dụng ma túy. Khoảng 01 phút sau T đi vào căn lều bảo Q bán cho 200.000 đồng ma túy đồng thời đưa tiền cho Q. Q cầm tiền và đưa cho T một gói ma túy Heroine. Sau đó T tiếp tục cầm gói ma túy ra khu vực đất trống sau căn lều để sử dụng ma túy. Lúc này, Q lại chia 01 gói ma tuý thành 02 gói ma tuý rồi đưa 01 gói cho H để trả công việc H bán ma tuý cho Q. Còn 27 gói ma tuý Q vẫn cất giữ trên người. H mang gói ma tuý ra khu vực bãi đất sau căn lều tự sử dụng một phần, phần còn lại đút trong túi quần. Cùng lúc này, Phòng Cảnh sát tội phạm về ma

túy Công an tỉnh Bắc Giang đi đến kiểm tra phát hiện, bắt giữ, do hoảng sợ nên Q, H, T, H, T bỏ chạy nhưng đều bị bắt và bị thu giữ số ma túy cùng đồ vật tài sản như nêu trên.

Tại Bản cáo trạng số 30/CT-VKS ngày 24/01/2024 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Việt Yên truy tố các bị cáo Vi Văn Q, Lục Văn H về tội "Mua bán trái phép chất ma tuý", bị cáo Q theo điểm b khoản 2 Điều 251 của Bộ luật hình sự, bị cáo H theo khoản 1 Điều 251 của Bộ luật hình sự.

* Tại phiên tòa hôm nay, Đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố đối với các bị cáo. Sau khi phân tích tính chất vụ án, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của các bị cáo, đề nghị Hội đồng xét xử, xử:

Về trách nhiệm hình sự:

1. Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 38; Điều 58 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Vi Văn Q từ 08 năm 3 tháng tù đến 08 năm 6 tháng tù về tội "Mua bán trái phép chất ma túy". Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 06/9/2024.

Miễn phạt bổ sung bằng tiền đối với bị cáo Q

2. Áp dụng khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 38; Điều 58 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Lục Văn H từ 02 năm 6 tháng tù đến 02 năm 9 tháng tù về tội "Mua bán trái phép chất ma túy". Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 06/9/2024.

Miễn phạt bổ sung bằng tiền đối với bị cáo H.

Ngoài ra Đại diện Viện kiểm sát còn đề nghị xử lý vật chứng, án phí theo quy định của pháp luật.

* Tại cơ quan điều tra, truy tố và tại phiên toà hôm nay, các bị cáo Q, H đã khai nhận rõ hành vi của mình như cáo trạng đã nêu và nhận thức được việc làm của mình là sai, bị cáo không có ý kiến tranh luận gì với bản luận tội của đại diện Viện kiểm sát, lời nói sau cùng các bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

* Ngườ có quyền lợi nghĩa vụ liên quan chị Triệu Thị L có mặt trình bày: Chị là vợ bị cáo Q, sự việc bị cáo Q mua bán ma túy thì chị không biết, chiếc xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Exciter BKS 97B2-116.65 là tiền chị đưa cho bị cáo Q mua xe nay chị xác định chiếc xe này thuộc quyền sở hữu của bị cáo Q, chị không có ý kiến gì.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, Q định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thị xã Việt Yên, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Việt Yên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật

tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên toà bị cáo, người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc kH nại về hành vi, Q định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, Q định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về sự vắng mặt của những người tham gia tố tụng: Tại phiên tòa một số người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan; Người làm chứng đã được Tòa án triệu tập hợp lệ đến phiên tòa nhưng vắng mặt. Tuy nhiên, tại giai đoạn điều tra đã có lời khai nên sự vắng mặt của họ không ảnh hưởng đến việc giải Q khách quan, toàn diện vụ án. Do vậy, Hội đồng xét xử Q định xét xử vắng mặt họ là phù hợp với quy định tại Điều 292; Điều 293; Điều 305 của Bộ luật tố tụng hình sự.

[3] Về tội danh: Lời khai của các bị cáo Q, H tại phiên tòa hôm nay phù hợp với lời khai của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, người làm chứng, biên bản bắt người phạm tội quả tang, vật chứng thu giữ và Kết luận giám định của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Giang và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ, Hội đồng xét xử xét thấy đã có đủ cơ sở kết luận:

Trong khoảng thời gian từ 12 giờ 30 phút đến khoảng 13 giờ 05 phút ngày 06/9/2024, tại căn lều tạm bằng vải bạt màu xanh trên bờ mương cạnh Khu công nghiệp Việt Hàn, thuộc địa tổ dân phố My Điền 2, phường Nếnh, thị xã Việt Yên, tỉnh Bắc Giang, bị cáo Vi Văn Q đã 03 lần bán trái phép chất ma tuý Heroine lần lượt cho 03 người khác nhau, trong đó Lục Văn H giúp sức bán 01 lần cho 01 người, cụ thể:

Lần thứ nhất: Khoảng 12 giờ 30 phút ngày 06/9/2024, Vi Văn Q bán cho Nông Xuân T, sinh năm 1988, trú tại: tổ dân phố Đồng Trũng, thị trấn Hùng Sơn, huyện Đại Từ, tỉnh Thái Nguyên 01 gói ma tuý Heroine, thu được số tiền 200.000 đồng.

Lần thứ hai và thứ ba: Khoảng 13 giờ ngày 06/9/2024, Vi Văn Q thuê Lục Văn H bán 01 gói ma túy Heroine cho Thân Văn H, sinh năm 1978, trú tại tổ dân phố Thượng Phúc, phường Tăng Tiến, thị xã Việt Yên, tỉnh Bắc Giang thu được số tiền 200.000 đồng. Khoảng 01 phút sau đó, Vi Văn Q tự bán 01 gói ma túy Heroine cho Hà Văn T, sinh năm 1987, trú tại thôn Gia, xã Thái Đào, huyện Lạng Giang, tỉnh Bắc Giang, thu được số tiền 200.000 đồng. Sau khi Q và H bán ma tuý cho T, H, T thì bị Phòng Cảnh sát tội phạm về ma túy Công an tỉnh Bắc Giang phát hiện bắt quả tang thu giữ của Q 27 gói ma tuý Heroine còn lại, có tổng khối lượng 2,060gam, mục đích để bán nhưng chưa kịp bán; đồng thời thu giữ được tổng khối lượng ma túy Heroine đối tượng mua và bị cáo H được trả công nhưng chưa sử dụng hết là 0,127 gam (trong đó của T 0,055gam, H 0,072gam). Các đối tượng T, H đã sử dụng hết số ma túy mua được. Tổng số tiền Q thu được từ việc bán trái phép chất ma túy là 600.000 đồng, H đã được Q trả công bán ma túy hộ bằng ma túy. Sau đó, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Bắc Giang đã chuyển các bị cáo, vật chứng cùng hồ sơ vụ án đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Việt Yên để điều tra theo

thẩm quyền. Khi thực hiện hành vi phạm tội các bị cáo đã đủ tuổi chịu năng lực trách nhiệm hình sự. Với hành vi nêu trên của các bị cáo Q, H đã đủ yếu tố cấu thành tội "Mua bán trái phép chất ma túy", bị cáo Q theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 của Bộ luật hình sự, bị cáo H theo quy định tại khoản 1 Điều 251 của Bộ luật hình sự. Do đó, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Việt Yên truy tố các bị cáo theo tội danh và điều khoản trên là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[4] Về vai trò, tính chất, mức độ hành vi phạm tội:

- Về vai trò: Trong vụ án này các bị cáo phạm tội với vai trò đồng phạm giản đơn. Bị cáo Q có vai trò cao hơn là người rủ bị cáo H thực hiện hành vi phạm tội, là người trực tiếp bỏ tiền mua ma túy và về tự chia nhỏ ma túy để bán kiếm lời và sử dụng, bị cáo trực tiếp là người bán ma túy 02 lần và 01 lần thuê H bán ma túy. Bị cáo H có vai trò giúp sức khi được Q thuê bán ma túy và trả công bán ma túy cho H bằng ma túy để sử dụng thì H đồng ý và H đã thực hiện giúp sức 01 lần bán ma túy cho Q nên trong vụ án này bị cáo Q có vai trò chính và cao hơn bị cáo H.

- Về tính chất, mức độ hành vi phạm tội: Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến việc độc quyền quản lý các chất ma tuý của Nhà nước, bị cáo Q mua và tàng trữ ma túy với mục đích để sử dụng và bán kiếm lời, bị cáo H là người giúp sức bị cáo Q bán ma túy và được trả công ma túy để sử dụng, hành vi của các bị cáo đã gây ảnh hưởng xấu đến trật tự trị an của địa phương và sức khỏe của người khác, gây ảnh hưởng không tốt đến trật tự gia đình và xã hội và là nguyên nhân làm phát sinh một số tội phạm nguy hiểm khác, là con đường lây lan của một số căn bệnh xã hội nguy hiểm cho xã hội. Vì vậy, vụ án cần phải được xử lý tương xứng với tính chất và mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo để nhằm giáo dục riêng và phòng ngừa chung đối với loại tội phạm này.

[5] Xét về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo thấy:

Tại cơ quan điều tra, truy tố và tại phiên toà hôm nay các bị cáo Q, H có thái độ khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải. Đây là tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự, cần xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho các bị cáo khi Q định hình phạt.

[6] Xét nhân thân, tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự của bị cáo:

- Về nhân thân: Các bị cáo Q, H có nhân thân thân tốt, chưa có tiền án tiền sự gì.

- Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Các bị cáo Q, H không có.

Từ những phân tích trên, đánh giá về tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội của các bị cáo và nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự. Hội đồng xét xử thấy các bị cáo là đối tượng nghiện ma túy, không chịu làm ăn, thực hiện với lỗi cố ý, tính chất vụ án bị cáo Q thực hiện là rất nghiêm trọng và bị cáo H là nghiêm trọng nên cần buộc các bị cáo phải chấp hành hình phạt tù có thời hạn một thời gian để cách ly bị cáo với xã hội, mới có tác dụng giáo dục các bị cáo trở thành người công dân có ích cho xã hội, có ý thức tuân theo pháp luật.

Xét mức đề nghị hình phạt của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa đối với các bị cáo là tương đối phù hợp.

[7] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo Q, H không có nghề nghiệp ổn định bị cáo H không có tài sản riêng, bị cáo Q, H là người dân tộc thiểu số sống ở vùng kinh tế, xã hội đặc biệt khó khăn, bị cáo H thuộc hộ cận nghèo nên Hội đồng xét xử xét thấy không cần phạt bổ sung bằng tiền đối với các bị cáo Q, H cũng thể hiện sự khoan hồng của pháp luật.

[8] Về vật chứng của vụ án:

- Đối với 05 phong bì niêm phong dán kín lần lượt có ký hiệu "QT Q", " QT T", " QT H", " QT T", "QT H" bên trong chứa chất ma túy còn lại sau giám định là mẫu vật hoàn lại sau giám định, kết luận là chất ma túy, vật Nhà nước cấm lưu hành nên Hội đồng xét xử xét thấy cần tịch thu tiêu hủy.

- Đối với 01 chiếc kéo sắt có cán màu tím là tài sản của Q sử dụng vào việc phạm tội; 01 cân điện tử màu đen (cân tiểu ly) là tài sản của bị cáo Q không sử dụng vào việc phạm tội, Hội đồng xét xử xét thấy các tài sản có giá trị không đáng kể nên cần tịch thu tiêu hủy.

- Đối với số tiền 100.000 đồng được niêm phong trong phong bì ký hiệu "Tiền Q" là số tiền bị cáo bán ma túy có được nên Hội đồng xét xử xét thấy cần tịch thu sung ngân sách Nhà nước.

- Đối với 01 ví da màu đen nhãn hiệu "Montblanc"; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone có số seri: PNPZ72MTN72R, lắp sim số: 0978.663.531 là tài sản của anh Nông Xuân T không sử dụng vào việc mua ma túy, cơ quan điều tra đã trả lại cho anh T nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

- Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone có seri: R6NX7Y75QL, lắp sim số 0374.981.566; 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Exciter BKS 97B2-116.65, số khung: RLCUG06110JY679834, số máy: G3D4E707558 là tài sản của bị cáo Q không dùng phạm tội, tại phiên tòa bị cáo đề nghị xin lại nên Hội đồng xét xử xét thấy cần trả lại cho bị cáo Q. Nhưng tạm giữ lại để đảm bảo thi hành án.

- Đối với số tiền bán ma túy còn lại 500.000 đồng, bị cáo Q khai rơi mất trên đường bỏ chạy, Cơ quan điều tra đã truy tìm nhưng không thu giữ được. Nên Hội đồng xét xử xét thấy cần truy thu số tiền 500.000 đồng này đối với bị cáo Q.

[9] Về các vấn đề khác:

- Đối với người đàn ông bán ma tuý cho Q, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Việt Yên đã tiến hành điều tra xác minh tại địa điểm Q khai nhưng không xác định được là ai nên Cơ quan điều tra không đề cập xử lý.

- Đối với anh Triệu Anh T không tham gia mua bán ma túy, đồng thời ban đầu không biết Q và H bán ma tuý cho người khác, khi biết việc mua bán ma túy đã khai báo cho Cơ quan điều tra nên anh T không phạm tội.

- Đối với Nông Xuân T, Lục Văn H, Hà Văn T, Thân Văn H có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy để sử dụng nhưng khối lượng ma túy thu được dưới định

lượng để truy cứu trách nhiệm hình sự và có đối tượng đã sử dụng hết, đồng thời chưa có tiền án, tiền sự liên quan đến hành vi ma túy nên không cấu thành tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý". Công an thị xã Việt Yên đã xử phạt vi phạm hành chính đối T, H, T, H về hành vi nêu trên theo quy định pháp luật.

[10] Về án phí: Các bị cáo Q, H là người dân tộc thiểu số sống ở vùng kinh tế, xã hội đặc biệt khó khăn, bị cáo H thuộc hộ cận nghèo nên các bị cáo được miễn án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 12 của Nghị Q số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí và lệ phí Toà án.

[11] Về quyền kháng cáo: Bị cáo; Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo theo quy định tại Điều 331; khoản 1 Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên;

Q ĐỊNH

[1] Về trách nhiệm hình sự:

1.1 Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 38; Điều 58 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Vi Văn Q 07 (bẩy) năm 9 (chín) tháng tù về tội "Mua bán trái phép chất ma túy". Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 06/9/2024.

Miễn phạt bổ sung bằng tiền đối với bị cáo Q

1.2. Căn cứ khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 38; Điều 58 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Lục Văn H 02 (hai) năm 6 (sáu) tháng tù về tội "Mua bán trái phép chất ma túy". Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 06/9/2024.

Miễn phạt bổ sung bằng tiền đối với bị cáo H.

[2] Về vật chứng: Căn cứ điểm a, b, c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự và điểm a, b khoản 2, khoản 3 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

* Tịch thu tiêu hủy:

- 05 (năm) phong bì niêm phong dán kín lần lượt có ký hiệu "QT Q", " QT T", " QT H", " QT T", "QT H" bên trong chứa chất ma túy còn lại sau giám định
- 01(một) chiếc kéo sắt có cán màu tím
- 01(một) cân điện tử màu đen (cân tiểu ly)

* Trả lại cho bị cáo Vi Văn Q: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone có seri: R6NX7Y75QL, lắp sim số 0374.981.566; 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Exciter BKS 97B2-116.65, số khung: RLCUG06110JY679834, số máy: G3D4E707558. Nhưng tạm giữ lại để đảm bảo thi hành án.

* Tịch thu sung ngân sách Nhà nước: Số tiền 100.000 đồng (một trăm nghìn đồng) được niêm phong trong phong bì ký hiệu "Tiền Q"

* Truy thu của bị cáo Vi Văn Q số tiền 500.000 đồng (năm trăm nghìn đồng).

[3] Về án phí: Căn cứ Điều 135, Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị Q số 326/2016/UBTVQH 14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội ngày 30/12/2016;

Các bị cáo Vi Văn Q, Lục Văn H được miễn án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[4] Về quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331, khoản 1 Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Các bị cáo; Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án theo thủ tục tố tụng hình sự.

T hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7, 7a, 7b và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bắc Giang;
- VKSND tỉnh Bắc Giang;
- Trại tạm giam CA tỉnh Bắc Giang;
- Sở tư pháp tỉnh Bắc Giang;
- VKSND thị xã Việt Yên;
- Cơ quan CSĐT (Công an thị xã Việt Yên);
- Chi cục THADS thị xã Việt Yên;
- Bị cáo; NCQLNVLQ vắng mặt;
- Lưu hồ sơ.

T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Vân

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Vân

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bắc Giang;
- VKSND tỉnh Bắc Giang;
- Trại tạm giam CA tỉnh Bắc Giang;
- Sở tư pháp tỉnh Bắc Giang;
- VKSND thị xã Việt Yên;
- Cơ quan CSĐT (Công an thị xã Việt Yên);
- Chi cục THADS thị xã Việt Yên;
- Bị cáo; NCQLNVLQ vắng mặt;
- Lưu hồ sơ.

T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Vân

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bắc Giang;
- VKSND tỉnh Bắc Giang;
- Trại tạm giam CA tỉnh Bắc Giang;
- Sở tư pháp tỉnh Bắc Giang;
- VKSND huyện Việt Yên;
- Cơ quan CSĐT (Công an huyện Việt Yên);
- Chi cục THADS huyện Việt Yên;
- Bị cáo; NCQLNVLQ vắng mặt;
- Lưu hồ sơ.

T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Vân

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ **THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Vân